

CHỈ THỊ**VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐẤU THẦU NHẪM ĐẢM BẢO CẠNH TRANH,
CÔNG KHAI, MINH BẠCH VÀ HIỆU QUẢ TRONG NGÀNH Y TẾ**

Thực hiện Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các Dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước, Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu; Bộ Y tế đã tổ chức phổ biến, quán triệt, ban hành các Thông tư hướng dẫn đấu thầu thuốc, trang thiết bị y tế, một số văn bản chỉ đạo, đôn đốc, giải đáp vướng mắc nhằm đảm bảo môi trường cạnh tranh, công khai, minh bạch và hiệu quả, giải quyết các khó khăn, bất cập trong công tác đấu thầu tại các cơ quan, đơn vị trong ngành y tế; chỉ đạo đẩy mạnh đấu thầu tập trung cấp quốc gia, cấp địa phương, đấu thầu qua mạng, đàm phán giá cấp quốc gia, thực hiện thí điểm đấu thầu tập trung cấp Bộ đối với một số vật tư y tế trong các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; yêu cầu các nhà cung cấp công khai giá bán trang thiết bị y tế, các đơn vị công khai kết quả đấu thầu thuốc, trang thiết bị, hóa chất, vật tư y tế trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế để các cơ quan, đơn vị tra cứu, tham khảo giá khi lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu và minh bạch thông tin, kết quả đấu thầu.

Tuy nhiên qua công tác thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát và giải quyết kiến nghị của các cơ quan, đơn vị trong ngành y tế ở trung ương và địa phương vẫn phát hiện những hạn chế, thiếu sót, thậm chí có tình trạng vi phạm các quy định về đấu thầu, một số đơn vị có biểu hiện tiêu cực trong đấu thầu. Nhằm tăng cường hiệu quả, hiệu lực thực thi các quy định của pháp luật về đấu thầu, Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ thị các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế và đề nghị Sở Y tế, các cơ sở y tế trong toàn quốc thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

I. Đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế**1. Lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (KHLCNT):**

a) Bảo đảm đủ căn cứ lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định tại Điều 34 Luật Đấu thầu năm 2013 đối với dự án, dự toán mua sắm thường xuyên nói chung và các căn cứ tại:

- Điều 10 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp

đối với mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 58/2016/TT-BTC);

- Điều 13 Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 15/2019/TT-BYT) đối với mua thuốc tại cơ sở y tế.

- Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 14/2020/TT-BYT) đối với đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập.

b) Khi lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua thuốc tại cơ sở y tế, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm rà soát danh mục mua sắm để bảo đảm không trùng lặp với Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc đàm phán giá, trừ các trường hợp theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 15/2019/TT-BYT.

c) Về giá kế hoạch của các gói thầu: Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Khoản 2 Điều 35 Luật đấu thầu năm 2013 đối với đấu thầu nói chung, Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 58/2016/TT-BTC đối với mua sắm thường xuyên và các quy định sau:

- Đối với gói thầu mua thuốc, dược liệu: Việc xác định giá gói thầu thực hiện theo quy định tại Khoản 4 Điều 14 Thông tư số 15/2019/TT-BYT.

- Đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập: Việc xác định giá gói thầu thực hiện theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 14/2020/TT-BYT, trong đó tham khảo giá trang thiết bị y tế công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế.

d) Không được chia dự án, dự toán mua sắm thành các gói thầu trái với quy định của Luật Đấu thầu năm 2013 nhằm mục đích chỉ định thầu hoặc hạn chế sự tham gia của các nhà thầu.

đ) Căn cứ quy định về thời gian trong quá trình lựa chọn nhà thầu tại Điều 12 Luật đấu thầu năm 2013, Khoản 2 Điều 64 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, trong khoảng từ 2 đến 3 tháng trước khi hợp đồng cung cấp hàng hoá, dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên đã ký trước đó hết hiệu lực, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và tổ chức lựa chọn nhà thầu để bảo đảm việc cung ứng hàng hóa, dịch vụ liên tục, kịp thời, đáp ứng nhu cầu hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị.

2. Lập, phát hành Hồ sơ mời thầu/Hồ sơ yêu cầu (HSMT/HSYC):

a) Bảo đảm nội dung HSMT/HSYC được lập theo đúng mẫu HSMT/HSYC và các yêu cầu quy định tại các Thông tư do Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Y tế ban hành.

b) HSMT/HSYC được lập phải khách quan, công bằng, thu hút sự tham gia cạnh tranh rộng rãi của các nhà thầu, tuyệt đối không được đưa các nội dung mang tính chỉ định, định hướng, tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu hoặc hạn chế sự tham gia của nhà thầu, gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng. Quy định về

trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà cung cấp để trang thiết bị y tế được bàn giao, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng đúng quy định, chặt chẽ, đảm bảo hiệu quả, chất lượng, an toàn cho người bệnh và nhân viên sử dụng. Đối với trang thiết bị y tế chuyên dùng quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-BYT của Bộ Y tế, việc xây dựng yêu cầu kỹ thuật trang thiết bị y tế theo quy định tại Phụ lục số IV ban hành kèm theo Thông tư 14/2020/TT-BYT.

c) Phát hành HSMT/HSYC theo quy định, không cản trở việc mua HSMT/HSYC và nộp hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất của nhà thầu.

3. Đánh giá Hồ sơ dự thầu/Hồ sơ đề xuất (HSDT/HSDX):

a) Việc đánh giá HSDT/HSDX phải căn cứ vào yêu cầu của HSMT/HSYC, bảo đảm nguyên tắc trung thực, khách quan, công bằng, không được cố tình loại nhà thầu vì những sai sót không nghiêm trọng, chấp nhận được hoặc bỏ qua những sai sót nghiêm trọng. Nội dung đánh giá HSDT/HSDX thực hiện theo mẫu báo cáo đánh giá HSDT/HSDX tại Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với đấu thầu không qua mạng, Thông tư 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đối với đấu thầu qua mạng.

b) Việc làm rõ HSDT/HSDX phải đúng quy định pháp luật về đấu thầu, không được loại nhà thầu tại bước kiểm tra tính hợp lệ do thiếu tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm khi chưa yêu cầu làm rõ HSDT/HSDX; nghiêm cấm việc làm rõ HSDT/HSDX dẫn đến thay đổi bản chất, nội dung cơ bản của HSDT/HSDX đã nộp.

4. Thẩm định các nội dung trong đấu thầu:

a) Công tác thẩm định phải bảo đảm nguyên tắc độc lập, trung thực, khách quan, công bằng:

- Việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

+ Mẫu báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải thực hiện theo quy định tại Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đối với đấu thầu thuộc theo quy định tại Thông tư 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế.

+ Đối với các cơ sở y tế thuộc các bộ, ngành, địa phương: việc phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm thực hiện theo quy định của Bộ, ngành, địa phương mình.

+ Đối với đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Y tế: Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 1772/QĐ-BYT ngày 20/4/2020 và Quyết định số 1814/QĐ-BYT ngày 21/4/2020 phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, các đơn vị phải thành lập tổ thẩm định hoặc phân công cho một phòng, ban, đơn vị chuyên môn để tổ chức thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu được phân cấp theo đúng quy định.

- Đối với thẩm định các nội dung trong quá trình lựa chọn nhà thầu (hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm, kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển, kết quả đánh giá hồ sơ đề

xuất về kỹ thuật, kết quả lựa chọn nhà thầu): Thực hiện theo mẫu báo cáo thẩm định tại Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc lập báo cáo thẩm định trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu.

b) Cán bộ thực hiện thẩm định đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định luật về đấu thầu, có chứng chỉ đào tạo về đấu thầu hoặc chứng chỉ hành nghề hoạt động đấu thầu theo quy định pháp luật về đấu thầu, không trong thời gian bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu theo quy định. Các đơn vị tổ chức hoặc cử cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu tham dự các khóa đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu theo quy định.

Trường hợp tổ chức được giao thẩm định không đủ nhân sự hoặc nhân sự không đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định pháp luật về đấu thầu thì tiến hành lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực và kinh nghiệm để thẩm định. Trong trường hợp này, người có thẩm quyền đối với thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chủ đầu tư hoặc bên mời thầu đối với thẩm định các nội dung trong quá trình lựa chọn nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc thẩm định đó.

c) Các cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng, cập nhật quy trình tổ chức đấu thầu theo hệ thống quản lý chất lượng ISO để bảo đảm tính công khai, minh bạch, tránh mâu thuẫn lợi ích khi thực hiện các bước trong đấu thầu.

5. Thực hiện đấu thầu qua mạng, đăng tải thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu

a) Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện lộ trình áp dụng đấu thầu qua mạng, trong đó năm 2020 tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng đối với toàn bộ (100%) các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh thuộc lĩnh vực hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn, dịch vụ tư vấn có giá gói thầu không quá 5 tỷ đồng và thuộc lĩnh vực xây lắp có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng, trừ trường hợp đối với các gói thầu chưa thể tổ chức lựa chọn nhà thầu qua mạng hoặc các gói thầu có tính đặc thù; phải bảo đảm tổng số lượng các gói thầu đạt tối thiểu 60% số lượng gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh và tổng giá trị gói thầu đạt tối thiểu 25% tổng giá trị các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh; từ năm 2021 đến năm 2025 theo quy định tại Khoản 2, 3 Điều 29 Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả.

b) Các cơ quan, đơn vị thực hiện đăng tải thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định pháp luật về đấu thầu, đăng tải đầy đủ, đúng thời gian quy định:

- Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua thuốc và dược liệu: Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Bộ Y tế theo quy định tại Thông tư 15/2019/TT-BYT.

- Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu trang thiết bị y tế: Các cơ quan, đơn vị

có trách nhiệm báo cáo kết quả lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều 5 Thông tư 14/2020/TT-BYT; đăng tải công khai, đầy đủ, chính xác, đúng hạn trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế (địa chỉ: <https://moh.gov.vn>, mục Công khai tài chính, kết quả đấu thầu).

6. Quản lý thực hiện hợp đồng với nhà thầu trúng thầu

a) Chủ đầu tư đối với dự án hoặc Bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên chịu trách nhiệm ký kết hoặc ủy quyền ký kết và quản lý việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu theo quy định pháp luật. Hợp đồng được ký kết giữa các bên phải phù hợp với nội dung trong HSMT/HSYC, HSDT/HSDX, kết quả thương thảo hợp đồng, quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Nhà thầu được lựa chọn phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng trước thời điểm hợp đồng có hiệu lực.

b) Việc điều chỉnh hợp đồng thực hiện theo các nguyên tắc quy định tại Điều 67 Luật đấu thầu năm 2013, trong đó lưu ý việc điều chỉnh hợp đồng chỉ được áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực, tiến độ thực hiện hợp đồng chỉ được điều chỉnh trong trường hợp bất khả kháng, không liên quan đến vi phạm hoặc sơ suất của các bên tham gia hợp đồng; thay đổi phạm vi công việc, thiết kế, biện pháp thi công do yêu cầu khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng; việc bàn giao mặt bằng không đúng với các thỏa thuận trong hợp đồng ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng mà không do lỗi của nhà thầu gây ra.

7. Xử lý tình huống, giải quyết kiến nghị, xử lý vi phạm trong đấu thầu

a) Chủ đầu tư đối với dự án hoặc bên mời thầu đối với mua sắm thường xuyên chịu trách nhiệm quyết định xử lý tình huống trong đấu thầu theo quy định tại Điều 86 Luật Đấu thầu năm 2013.

b) Người có thẩm quyền, chủ đầu tư/bên mời thầu có trách nhiệm giải quyết kiến nghị đúng trình tự, thẩm quyền và thời gian theo quy định tại Điều 91 và Điều 92 Luật đấu thầu năm 2013. Nghiêm túc thực hiện việc công khai xử lý vi phạm theo quy định tại Khoản 4 Điều 90 Luật đấu thầu năm 2013.

8. Công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi trong đấu thầu

a) Sở Y tế, các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ Y tế tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên sâu về đấu thầu, theo dõi, đôn đốc việc khắc phục các tồn tại, bảo đảm thực hiện nghiêm những nội dung kết luận thanh tra, kiểm tra, có biện pháp xử lý nghiêm những trường hợp không thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra hoặc tiếp tục để xảy ra vi phạm.

b) Quá trình giám sát, theo dõi và kiểm tra trong đấu thầu (từ tổ chức lựa chọn nhà thầu đến quản lý thực hiện hợp đồng) thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BKHĐT ngày 22/7/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Đăng tải đầy đủ về kết quả thanh tra, kiểm tra về đấu thầu theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 06/2017/TT-BKHĐT ngày 05/12/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

9. Thực hiện trách nhiệm quản lý trong đấu thầu

a) Người có thẩm quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tuyệt đối

không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để can thiệp bất hợp pháp vào quá trình lựa chọn nhà thầu dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu.

b) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở y tế trong chỉ đạo công tác mua sắm đầu thầu, bao gồm từ khâu xác định nhu cầu, lập kế hoạch cho đến thực hiện hợp đồng đảm bảo an toàn, chất lượng và hiệu quả. Tăng cường vai trò, trách nhiệm tham mưu của các phòng, ban và hội đồng khoa học tại cơ sở y tế để đảm bảo công khai, minh bạch, đúng yêu cầu.

II. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

1. Nghiên cứu các nội dung nêu trên để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chỉ đạo các cơ sở y tế thuộc phạm vi quản lý thực hiện công tác đầu thầu.

2. Thực hiện việc công khai kết quả lựa chọn nhà thầu trang thiết bị y tế của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh, thành phố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Đồng thời, đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai việc công khai kết quả lựa chọn nhà thầu trang thiết bị y tế của các cơ sở y tế trên địa bàn trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế, liên hệ Phòng Công nghệ thông tin, Văn phòng Bộ Y tế để được cấp tài khoản và đăng tải thông tin kết quả trúng thầu: điện thoại: 024.62732134, email: banbientap@moh.gov.vn.

III. Tổ chức thực hiện

Các cơ quan, đơn vị trong ngành y tế từ trung ương đến địa phương quán triệt rộng rãi, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nội dung của Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đầu thầu trong các Dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước, Chỉ thị số 03/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc chấn chỉnh công tác đầu thầu, tăng cường hiệu lực, hiệu quả và đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đầu thầu và Chỉ thị này./.

Nơi nhận:

- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Các Bộ: KH&ĐT, TC; BHXHVN;
- UBND các tỉnh, TP;
- Sở Y tế các tỉnh/TP;
- Các đơn vị trực thuộc BHYT;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Thanh tra, Văn phòng BHYT;
- Công TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KH-TC.

